

VII

Tấn trò phản bội

Chu Nghị ném tờ báo xuống bàn, cất tiếng chào Lê Tùng:

— Đêm qua, anh ngủ ngon chứ?

Lê Tùng ngồi xuống ghế:

— Dễ chịu lắm.

— Anh bằng lòng Cẩm Phượng không? Nếu không, tôi sẽ đổi người khác.

— Cám ơn anh. Nàng được rồi.

Chu Nghị cười hờ hớ:

— Tôi nghe nói đêm qua anh thức đến gần 4 giờ. Anh ở đây một tuần thì có lẽ gây đét như con mả. Để tôi dặn cô Phượng mua sâm cho anh. Sâm Cao ly tốt lắm, tha hồ thức đêm.

Ngừng một phút, hắn tiếp:

— Nào, chúng ta bắt tay vào việc. Trung ương vừa ra chỉ thị cho tôi chấp thuận các đề nghị của anh về tiền bạc và thời gian lưu trú. Anh sẽ lưu lại đây một tuần, sau đó, anh muốn đi đâu tùy ý. Mua thông hành giả rất dễ, chỉ cần 100 Mỹ kim là có thứ thông hành hảo hạng. Một vài lãnh sự ở đây sẵn sàng cung cấp thông hành thật trăm phần trăm với giá tiền

từ 150 đến 200 mỹ kim.

— Điều này tôi đã biết. Tôi chỉ quan tâm đến thể thức trả tiền.

— Vào giờ này số tiền tương đương với 7 triệu rưỡi Việt nam đã được gửi vào ngân hàng Tổng hạt ở Thụy sĩ, theo điều kiện anh đưa ra. 1 triệu có thể rút ra trước, còn 6 triệu rưỡi, 8 ngày sau. Anh còn diêm nào phản đối nữa không?

— Không.

— Như vậy, ta ngồi vào bàn giấy được rồi. Nhưng trước hết, tôi cần ra một vài chỉ thị cho Cẩm Phượng.

Chu Nghị vỗ tay ba cái. Cô gái khêu gọi hiện ra như hồ ly tinh. Hắn ra lệnh:

— Phiên cô cho một phích cà phê đen. Cô bỏ điện thoại xuống bàn để không ai kêu được nữa. Cô lại dặn mấy đứa dưới nhà khóa cổng, không tiếp ai hết, và tăng gia canh phòng trong vườn.

Rồi quay về phía Lê Tùng:

— Trước hết, yêu cầu anh thuật lại tiểu sử. Nguyên tắc làm việc của chúng ta như sau: mới đầu, anh đưa ra những nét sơ lược, tôi sẽ nghiên cứu và đặt ra các câu hỏi chi tiết.

— Vâng, tôi xin bắt đầu. Tôi sinh ngày 8-8-1939 tại huyện Thanh chương, tỉnh Nghệ an. Tôi đậu bằng tiểu học ở trường huyện rồi xuống thị xã Vinh, theo chương trình trung học. Năm 14 tuổi, tôi gia nhập lực lượng xung kích của Quốc dân Đảng Nghệ an, rồi làm nhân viên giao liên cho đến ngày hiệp định Giơ-neo được ký kết.

Gia đình tôi di cư vào Nam năm 1954. Cha tôi

là công chức, mẹ tôi là con của một điền chủ có nhiều ruộng đất ở vùng Nam dân, Thanh chương. Ông tôi bị đầu tở mà chết. Cha mẹ tôi trốn kịp nên không bị bắt. Vào Sài gòn, tôi đậu tú tài toàn phần năm 1957, và vào Văn khoa đại học. Học đến năm thứ hai, tôi bỏ trường, gia nhập tổ chức của ông Hoàng.

— Gia nhập năm nào ?

— Năm 1959.

— Anh được huấn luyện chuyên môn ở đâu ?

— Về kỹ thuật căn bản, tôi được huấn luyện ngay tại Sài gòn. Nhân viên văn phòng được huấn luyện tại trường cảnh sát, trong những lớp riêng. Nhân viên hành động được huấn luyện một cách bí mật. Có hai trình độ: trình độ A, cho nhân viên mới, giáo sư là sĩ quan tình báo do quân đội biệt phái sang, mỗi giáo sư phụ trách một học viên; trình độ B, cho nhân viên đã hành nghề được 18 tháng và lập được thành tích tốt. Lớp huấn luyện bổ túc này do giáo sư ngoại quốc đảm trách, phần nhiều là nhân viên cảnh sát Mỹ FBI, trung ương tình báo Mỹ CIA, và các cơ quan tình báo, phản gián Anh quốc MI5, MI6. Sự huấn luyện rập theo phương pháp của Đức, nghĩa là học viên học riêng, mỗi học viên có một giáo sư riêng, và trong trường hợp nhiều học viên phải học chung — mỗi lớp tối đa là 5 người — thì giáo sư và học viên phải đeo mặt nạ, và mang tên giả, lý lịch giả.

— Còn về huấn luyện trung cấp ?

— Sau 3 năm, nhân viên mới được mang số Z. Chẳng hạn số hiệu của Tổng Văn Bình, điệp viên số một của ông Hoàng là Z. 28. Nhân viên mới vào

chỉ được mang số Y. Lên đến trình độ trên, nhân viên được mang số YS. Khi nào tốt nghiệp lớp trung cấp mới được mang số Z. Lớp này kéo dài từ 6 tháng đến 1 năm. Như vậy có nghĩa là muốn lên chức Z, phải có 4 năm phục vụ tốt.

— Cách thức, chương trình, địa điểm huấn luyện ?

— Hầu hết đều được huấn luyện ở đảo Xung thẳng, Hạ uy di, hoặc tại các trường điệp báo ở Fort Halabird và Minnesota bên Hoa kỳ. Tôi lập được thành tích xuất sắc nên năm 1961 được gửi sang Mỹ và 6 tháng sau tốt nghiệp thủ khoa. Năm 1962, tôi được cử làm R. (1) Và được thả dù xuống phía Bắc vĩ tuyến 17.

— Tôi cần biết rõ ngày, tháng.

— Nghị định thăng chức R. cho tôi được ký ngày 12-11-1962. Và tôi nhảy dù xuống phủ Quý châu, Nghệ an, đêm 24-12-1962, giữa đêm Giáng Sinh, trời rét như cắt ruột. Một nhân viên đặc biệt của ông Hoàng đợi tôi ở dưới.

— Thong thả. Tôi muốn trở lại vấn đề huấn luyện. Phiền anh cho tôi biết tên các giáo sư dạy trong trường.

— Ở Sài gòn, giáo sư đều mang tên giả, Ất, Giáp Bình, Đinh, theo con giáp. Học sinh thì đeo số.

— Có phải tình từ 1, 2, 3 trở đi không ?

— Không. Con số được đặt lung tung, không

(1) - R, tức directeur-résident là chức vụ cao cấp trong ngành điệp báo. Chức R, tức giám đốc trú sứ, được phụ trách một khu vực hoặc một quốc gia ở hải ngoại. Chẳng hạn đại tá Số viết Abel là giám đốc trú sứ ở Hoa kỳ.

theo nguyên tắc nào nhất định. Chẳng hạn, tôi mang số 17, trong khi một nhân viên khác của Sở cũng được kết nạp, và nhập trường một ngày lại mang số 285.

— Còn giáo sư ở các trường điệp báo Mỹ ?

— Họ cũng mang tên giả, tính theo tên tháng và tên ngày. Chẳng hạn, March là tháng 3, June, tháng 6, Sunday là chủ nhật, Tuesday là thứ ba, thì trong trường có những giáo sư được gọi là thầy March, thầy June, thầy Sunday, thầy Tuesday.

— Có phụ nữ không ?

— Tôi không được huấn luyện chung với phụ nữ. Ông Hoàng có một ban nữ, gọi là Biệt vụ, gồm toàn đàn bà tuyệt đẹp.

— Ngày mai, ta sẽ đề cập tới tổ chức của ban Biệt vụ. Giờ đây, mời anh tiếp tục. Ai đón anh dưới đất ở Quý châu ?

— Tôi không biết tên thật. Gặp tôi, y tự xưng là Di, số hiệu YS-74.

— Nghĩa là mới hoạt động trong tổ chức của ông Hoàng được 18 tháng ?

— Vâng. Từ 18 tháng đến 3 năm thì mang số hiệu YS.

— Sau đó, anh đi đâu ?

— YS 74 đưa tôi xuyên rừng về Phủ Diên Châu rồi ra Cầu Giát. Cầu Giát ở giữa thị xã Thanh hóa và thị xã Vinh là một trong các căn cứ đồ bộ của điệp viên đáp tàu ngầm từ vĩ tuyến 17 tới. Trong những ngày đầu tiên, tôi đặt trụ sở tại Cầu Giát.

— Với YS. 74 làm phụ tá ?

— Không. Y quay lại Quý châu. Phụ tá của tôi ở Cầu Giát là YS. 32.

— Còn tên hẳn ?

— Tôi không biết. Thường ngày tôi gọi là « chú Tư ».

— Rồi sao nữa ?

— Ở Cầu Giát được 3 tháng, tôi lên đường đi Sầm sơn. Cuối năm 1963, tôi có mặt tại Hà nội.

— Ngày nào anh được triệu về Sài gòn ?

— Tháng 2-1964, tôi về thẳng Sài gòn bằng đường biển.

— Bằng tiềm thủy đĩnh ?

— Vâng. Ngoài khơi Sầm Sơn, gần Hòa Nẹ.

— Tại sao bị gọi về ?

— Theo nguyên tắc, giám đốc trú sứ chỉ ở lại 2 năm ở Miền Bắc mà thôi.

— Ai thay anh ?

— Tôi không biết. Vì không có lễ bàn giao. Tự nhiên, sau này tôi được tin người thay tôi là Z. 96 từ Sài gòn ra Bắc bằng máy bay như tôi, và đáp xuống Hòa bình.

— Rồi anh được cử làm tùy viên kinh tế tòa đại sứ Nam Việt tại Vạn tượng ?

— Vâng, sau khi nghỉ phép 3 tháng. Tháng 6-1964, tôi đến Vạn tượng. Nhưng gần nửa năm sau tôi được lệnh hồi hương khẩn cấp. Và tháng 12-1964, tôi lại ra Bắc Việt lần nữa.

— Tại sao anh mất chức tùy viên sứ quán ?

— Mất chức không đúng. Tôi được tái nhiệm giám đốc trú sứ tại phía Bắc vĩ tuyến 17 vì 2 lý do : thứ nhất, nhân viên thay tôi là Z. 96 đã bị tử thương trong một cuộc rượt bắt ở Hà nội, trong số nhân viên ở Sài gòn phụ trách Miền Bắc, lại không có ai am hiểu tình hình bằng tôi; thứ nhì,

tôi trở lại Hà nội do sự đòi hỏi của nghề nghiệp. Nói rõ hơn, vì tôi bắt liên lạc được với một yếu nhân trong chính quyền Bắc Việt, trong thời gian tôi ở Vạn tượng.

Chu Nghị ngừng tay viết; Lê Tùng nhận thấy hẳn ghi bằng tốc ký riêng, tuy nhiên chỉ ghi những đoạn quan trọng. Chắc hẳn lời khai của chàng đã được thu vào băng nhựa, và Chu Nghị chỉ ghi đề sau này hỏi thêm chi tiết.

Hắn rót cho chàng một ly bacardi đầy ắp :

— Mời anh. Tôi muốn hỏi một câu tò mò : tại sao anh hoạt động gần 2 năm tại phía Bắc vĩ tuyến 17 mà không bị bắt ?

— Đại tá Abel của GRU hoạt động 9 năm trên đất Mỹ mới bị bắt thì sao ?

— Mỹ khác Bắc Việt. Hoạt động ở Mỹ dễ hơn vì chế độ kiểm soát không chặt chẽ. Tư nhân được quyền đi lại khắp nơi, và vào bất cứ giờ nào. Tư nhân lại được phép xử dụng tự do các dụng cụ truyền tin vô tuyến điện. Những sự việc này hoàn toàn bị cấm đoán trong các nước xã hội chủ nghĩa.

— Phương ngôn có câu « nổi nào, vung nấy », hoạt động sau bức màn sắt, tuy khó mà dễ. Chúng tôi mang theo một loại máy truyền tin đặc biệt, không phương pháp nào khám phá nổi. Nếu tôi không làm, nhân viên GRU và KGB cũng được trang bị bằng loại máy này. Về phương diện giao liên, và thu thập tin tức, chúng tôi cũng hoạt động giống các anh. Khôn thì sống, dại thì chết. Tôi thoát chết vì khôn hơn Phan giân. Ngoài ra, tôi còn gặp lên nữa.

— Liên anh khôn hơn ông Hoàng không ?

— Rồi anh coi. Tuần tới, tôi sẽ tan ra như khói biến vào bóng tối. Tuy nhiên, nếu anh không thành thật...

— Khổ quá, tôi nói mãi mà anh không tin. Tôi chẳng đại gì thất hứa, vì như vậy từ nay trở đi không ai chịu về với tôi nữa.

— Nói đùa đấy. Trừ phi anh điên... Và lại tôi sẽ băm anh nát ra. Tôi không phải là đũa gà mờ, hẳn anh đã biết.

Chu Nghị cười :

— Ít khi tôi gặp người can đảm và sinh pha trò như anh. Nào, mời anh cạn chén rượu. Chúng ta còn nhiều việc phải làm. Xin anh cho biết anh đã liên lạc được với yếu nhân Bắc Việt nào ở Vạn tượng ?

Lê Tùng đáp :

— Trước hết, tôi cần giải thích tại sao tôi được cử đi Lào quốc. Vì Lào quốc ở sát Bắc Việt. Bản tâm của ông Hoàng là bổ nhiệm nhân viên trước kia hoạt động tình báo ở Hà nội làm tùy viên và tham vụ sứ quán tại những quốc gia lân cận Bắc Việt. Chẳng hạn, Lào quốc, Diến diện, Cao miên, Hồng kong, Tích lan, Ấn độ, Ai cập, nghĩa là những nơi mà Bắc Việt đặt đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự.

Thường lệ, nhân viên tình báo Bắc Việt đều có mặt trong các tòa đại diện này, phần nhiều là giữ chức vụ quan trọng. Sứ mạng của tôi, cũng như của những nhân viên khác được ông Hoàng cử đi, là tìm mọi cách móc nối với nhân viên Bắc Việt để lấy tin tức, tài liệu, hoặc thuyết phục họ qui thuận.

Trú sứ do tôi điều khiển tại Vạn tượng gồm 3 người : 2 đàn ông, và 1 phụ nữ.

— Tên là gì ?

— Người đàn bà là Quỳnh Thái. Mọi nữ nhân viên của ban Biệt vụ đều mang chữ Quỳnh trước. Còn 2 người đàn ông là Phi Sơn và Tấn Lạc.

— Quỳnh Thái thiệt mạng rồi phải không ?

— Phải. Trong một chuyến giao liên gần Cánh đồng Chum, nàng bị lừa lọt ổ phục kích và bị giết. Nàng bất tỉnh được với một trung tá trong bộ đội trung lập ly khai đồn trú ở Khang Khay, thủ đô của phe Lào cộng. Nhờ viên trung tá si tình này, chúng tôi tóm được nhiều tài liệu quan trọng Thái độ khác thường của y bị nhóm ly khai nghi ngờ, và một ban điều tra của tòa đại sứ Bắc Việt được gửi đến Khang Khay, bị mật theo dõi Rốt cuộc, cả Quỳnh Thái lẫn viên trung tá đều trúng đạn tử thương. Kề ra, nàng không đến nổi mất mạng, chẳng qua viên sĩ quan si tình rút súng bênh vực nàng, chống lại nhân viên Phản gián cộng sản.

— Tên viên trung tá là gì ?

— Trung tá Đươn. Người Lào. Sinh sống lâu năm ở Việt nam, nói tiếng Việt rất sôi.

— Còn Phi Sơn và Tấn Lạc ?

— Phi Sơn là phụ tá hành động của tôi. Tấn Lạc chỉ có nhiệm vụ hành chính. Còn Thái bị giết ngày 14-8-1964, thì một tuần sau Phi Sơn nhận được một tài liệu, rút trong hồ sơ của tòa đại sứ Bắc Việt, tương thuật đầy đủ chi tiết của vụ phục kích dẫm máu.

— Á...

— Tưởng anh đã biết là thủ đô Lào quốc chỉ có một rạp chớp bóng đủ tiện nghi ở gần Chợ mới. Chiều thứ bảy nào chúng tôi cũng đi xem. Tôi còn nhớ đó là ngày 20 - 8. Rạp vừa thay phim mới, phim trình thám nổi tiếng. Lẽ ra tôi đi xem, song vào giờ chót, có công điện hỏa tốc từ Sài Gòn lên, nên Phi Sơn phải đi một mình. Y mượn xe tôi vì không có xe riêng. Xe của tôi là một chiếc Mercedes 220 SE, loại xe thông thường ở Vạn tượng. Phi Sơn khóa xe cẩn thận rồi vào rạp. Văn hát, y ra về thì thấy trên đệm xe phía trước một gói thuốc lá Benson. Loại thuốc lá này rất ngon, có thể được coi là ngon nhất thế giới, ở Vạn tượng bán rất rẻ, độ 20 kip một gói. Hồi ở Vạn tượng, tôi chuyên hút thuốc Benson. Nhưng Phi Sơn lại ghét thuốc lá một cách kinh khủng.

Y định ninh là gói thuốc tôi để quên nên không mở ra. Khi về sứ quán, y đưa gói thuốc, tôi lắc đầu, y mới biết là của người lạ bỏ vào. Người lạ đã mở cửa xe bằng khóa riêng để bỏ gói thuốc, thế tất bên trong có cái gì quan trọng. Tưởng chắt nỏ, tôi phải mở rất thận trọng. Té ra bên trong là một cuộn phim.

— Phim Minox ?

— Không. Phim 24x36 thường dùng cho máy ảnh tài tử. Cuộn phim này được bỏ nguyên trong hộp nhôm, bên ngoài đề chữ món quà sơ kiến. Mở ra, và đem rửa, chúng tôi giật mình. Bản tài liệu về vụ phục kích cô Thái gần cánh đồng Chum gồm 28 trang đánh máy được chụp lại đầy đủ. Nhìn dấu tới mắt, tôi mừng rú lên. Những giống chữ « K-25 » đề ở góc trên, bên trái, chừng